

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THCS-THPT THẠNH AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất năm học 2023– 2024

ST T	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	11	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	11	67,5m ² /29HS
2	Phòng học bán kiên cố	-	-
3	Phòng học tạm	-	-
4	Phòng học nhờ	-	-
5	Số Phòng học bộ môn	13	94,6/25HS
6	Số Phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	03	94,6/25HS
7	Bình quân lớp/ Phòng học	01	01/01
8	Bình quân học sinh/lớp	29	-
III	Số điểm trường		-
IV	Tổng số diện tích đất (m ²)	6356	-
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	737	-
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	67,5	-
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	94,6	-
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	51,5	-
3	Diện tích thư viện (m ²)	135	-
4	Diện tích nhà tập đa năng	280	-

	(Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)		
5	Diện tích phòng khác (....)(m ²)	-	-
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo qui định	116	29/lớp
1.1	Khối lớp 6	29	14,5
1.2	Khối lớp 7	29	14,5
1.3	Khối lớp 8	29	29
1.4	Khối lớp 9	29	14,5
1.5	Khối lớp 10	29	29
1.6	Khối lớp 11	29	14,5
1.7	Khối lớp 12	29	29
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với qui định	00	00
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)	00	00
VII I	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	104	01 học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng	Số thiết bị/lớp	
1	Ti vi	01	-
2	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	(05)	-
3	Bảng tương tác	00	-
4	Tivi tương tác	(10)	-

	Nội dung	Số lượng(m ²)
X	Nhà bếp	0
XI	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0
XIII	Khu nội trú	0	0	0

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	3	0	16	/	45m ²
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

(*Theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Cần Giờ, ngày 18 tháng 9 năm 2023

Thư trưởng đơn vị

 **Nguyễn Bảo Ngọc**